TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29/8/2024
"Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Cường và bà Hoàng Thị Lý.
Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 88/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2024 về "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1993, vắng mặt.
Nơi cư trú: K, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.
Bị đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1991, vắng mặt.
Nơi cư trú: K, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày ngày 25/02/2014 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, thị xã H. Sau khi kết hôn một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Đình N.

Về con chung: Chị Vũ Thị H trình bày có 02 con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 01/01/2015 và Nguyễn Bảo D, sinh ngày 25/01/2016. Nếu ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Lan A và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Chị đề nghị giao anh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo D. Chị làm nghề bán quán cà phê thu nhập mỗi tháng 5 triệu đồng.

Về tài sản: Chị đề nghị vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Biên bản xác minh ông Lê Hữu Â tổ trưởng tổ bảo vệ dân phố khối H, phường Q cung cấp: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1993 và anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1991 có nơi cư trú tại khối H, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình N đang có mặt tại địa phương. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do anh N có ghen tuông chị H và hai bên có chửi bới nhau. Ban hoà giải của khối và hai bên gia đình nội ngoại đã hoà giải bàn bạc nhưng không thành. Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình N có điều kiện nuôi con đảm bảo. Chị H đang ở với bên nhà ngoại cong anh N đã có nhà cửa đầy đủ. Từ trước đến nay thì chị H và anh N đều làm lao động tự do thu nhập bao nhiêu thì ông không biết.

Bị đơn đã được Toà án đã tống đạt các văn bản Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Thông báo yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ, Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng anh Nguyễn Đình N không trình bày ý kiến. Toà án đã tống đạt hợp lệ 02 lần Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Nguyễn Đình N nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt mặt. Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H. Đề nghị xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Đình N.

Về con chung: Đề nghị giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 01/01/2015 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho anh Nguyễn Đình N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo D, sinh ngày 25/01/2016 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H và anh N vì chưa ai yêu cầu. Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình N được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản: Chị Vũ Thị H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Nguyễn Đình N là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1

Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Đình N đã được Toà án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình N được UBND phường Q, thị xã H cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/02/2014 tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nên hợp pháp. Quá trình chung sống do vợ chồng sống không hạnh phúc, bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, anh N có ghen chị H. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh N đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Vũ Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Đình N là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị H, anh N có 02 con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 01/01/2015 và Nguyễn Bảo D, sinh ngày 25/01/2016. Ly hôn chị H xin được nuôi con chung là Nguyễn Thị Lan A để anh N nuôi con chung là Nguyễn Bảo D. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Nguyện vọng của con Nguyễn Thị Lan A cũng muốn ở với mẹ và Nguyễn Bảo D cũng mong muốn ở với bố. Chị H và anh N đều có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Vì vậy, cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Lan A và giao cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo D là phù hợp. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H và anh N vì chưa ai yêu cầu.

[4] Về tài sản: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Đình N.

Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 01/01/2015 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Giao cho anh Nguyễn Đình N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo D, sinh ngày 25/01/2016 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H và anh N vì chưa ai yêu cầu. Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Đình N được quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Vũ Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008538 ngày 22/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTX Hoàng Mai;
- Chi cục THADSTX Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Q;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn